

**ỦY BAN BẦU CỬ
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 80 /UBBC-TCM
V/v thực hiện cuộc bầu cử đại biểu
Quốc hội khóa XV và bầu cử
đại biểu HĐND các cấp,
nhiệm kỳ 2021-2026

Hưng Yên, ngày 29 tháng 3 năm 2021

Kính gửi: Ủy ban bầu cử các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25 tháng 6 năm 2015; Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban bầu cử tỉnh Hưng Yên đề nghị Ủy ban bầu cử các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức phụ trách bầu cử ở các địa phương trong tỉnh thực hiện việc xử lý trường hợp khuyết người ứng cử đại biểu HĐND vì lý do bất khả kháng; lập và niêm yết danh sách cử tri; công bố và niêm yết danh sách những người ứng cử; tổ chức ngày bầu cử (23/5/2021) và báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

I. XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP KHUYẾT NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÌ LÝ DO BẤT KHẢ KHÁNG

Trường hợp khuyết người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân vì lý do bất khả kháng quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, là trường hợp sau khi Ủy ban bầu cử công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử mà người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân vì lý do bất khả kháng (chết, bị xóa tên khỏi danh sách chính thức những người ứng cử...) không thể tiếp tục ứng cử theo quy định của pháp luật.

Việc xử lý trường hợp khuyết người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân vì lý do bất khả kháng thực hiện theo Nghị quyết số 160/NQ-HĐBCQG ngày 22/3/2021 của Hội đồng bầu cử Quốc gia, cụ thể như sau:

1. Trường hợp khuyết người ứng cử trong thời gian từ sau khi Ủy ban bầu cử công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử đến trước ngày danh sách này được niêm yết thì Ủy ban bầu cử sau khi thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định theo một trong các hình thức sau đây:

1.1. Quyết định giữ nguyên danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân còn lại khi số dư người ứng cử vẫn đảm bảo theo quy định của pháp luật;

1.2. Quyết định bổ sung người có số phiếu tín nhiệm cao nhất và đạt trên 50% tổng số phiếu tín nhiệm trong số những người còn lại trong danh sách

những người ứng cử được xem xét tại Hội nghị hiệp thương lần thứ ba vào danh sách chính thức những người ứng cử nếu số dư người ứng cử ở đơn vị bầu cử không đảm bảo theo quy định của pháp luật, trong danh sách hiệp thương lần thứ ba còn có người ứng cử đạt trên 50% tổng số phiếu tín nhiệm trở lên và thời gian để bổ sung phải còn ít nhất là 02 ngày tính đến ngày niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử;

1.3. Quyết định giảm số đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở đơn vị bầu cử để đảm bảo số dư theo quy định của pháp luật nếu không đáp ứng được một trong các điều kiện quy định tại điểm 1.1 và 1.2 mục này.

2. Trường hợp khuyết người ứng cử trong thời gian sau khi danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đã được niêm yết cho đến ngày bầu cử thì Ủy ban bầu cử sau khi thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định theo một trong các hình thức sau đây:

2.1. Quyết định giữ nguyên danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân còn lại khi số người ứng cử vẫn nhiều hơn số đại biểu được bầu tại đơn vị bầu cử đó ít nhất là 01 người;

2.2. Quyết định giảm số đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở đơn vị bầu cử để đảm bảo số người ứng cử phải nhiều hơn số đại biểu được bầu tại đơn vị bầu cử đó ít nhất là 01 người.

Văn bản của Ủy ban bầu cử về nội dung quy định tại mục 1 và mục 2 này phải được báo cáo ngay đến Ủy ban bầu cử ở cấp trên trực tiếp.

II. TỔ CHỨC PHỤ TRÁCH BẦU CỬ Ở ĐỊA PHƯƠNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

1. Các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương

Thực hiện theo Điều 21 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, bao gồm:

1.1. Ủy ban bầu cử ở tỉnh, Ủy ban bầu cử ở huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Ủy ban bầu cử ở xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Ủy ban bầu cử).

1.2. Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn. Sau đây gọi chung là Ban bầu cử tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

1.3. Tổ bầu cử.

2. Việc thành lập, cơ cấu, thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương

2.1. Việc thành lập, cơ cấu, thành phần của các tổ chức phụ trách bầu cử thực hiện theo quy định tại các Điều 22, khoản 1, 2 Điều 24, khoản 1 Điều 25, Điều 27 và Điều 28 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, cụ thể như sau: